

Số: /TTr-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 1 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### Về việc đề nghị phê duyệt mức thu học phí chương trình đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ trong nước khóa 2021 Năm học 2021-2022

#### Kính gửi: Ban Giám Hiệu

Căn cứ quyết định số 850/QĐ-TTg ngày 12 tháng 06 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015-2017 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017 cho Trường tiếp tục thực hiện thí điểm cho tới khi có Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập có hiệu lực thi hành;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 10 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp Hội đồng trường thường kỳ;

Phòng Tài chính – Kế toán và khoa Đào tạo Sau Đại học kính trình Ban Giám Hiệu phê duyệt mức thu học phí chương trình đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ trong nước năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

1. Học phí chương trình đào tạo Thạc sĩ trong nước khóa 2021:

a. Mức thu học phí:

Khối ngành	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
Khối ngành Kinh tế học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Luật kinh tế, Khoa học máy tính, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng anh, Kỹ thuật xây dựng, Quản lý xây dựng, Ngôn ngữ Trung Quốc, Xã hội học.	33.000.000đ/học viên	36.300.000đ/học viên
Ngành Công nghệ sinh học.	35.000.000đ/học viên	37.000.000đ/học viên

b. Đối tượng áp dụng: Học viên cao học trong nước khóa 2021.

c. Thời gian áp dụng: Từ năm học 2021-2022 đến năm 2022-2023.

2. Gia hạn thời gian học tập hoàn thành luận văn 6 tháng/lần. Học phí mỗi lần gia hạn thời gian học tập, hoàn thành luận văn (6 tháng) đối với học viên cao học khóa 2021 bằng 25% học phí năm học 2022-2023, cụ thể:

Khối ngành	Năm thứ 3 <sup>(*)</sup>		Năm thứ 4 <sup>(*)</sup>	
	6 tháng đầu năm học	6 tháng cuối năm học	6 tháng đầu năm học	6 tháng cuối năm học
Khối ngành Kinh tế học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Luật kinh tế, Khoa học máy tính, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng anh, Kỹ thuật xây dựng, Quản lý xây dựng, Ngôn ngữ Trung Quốc, Xã hội học.	9.075.000đ/ học viên	9.075.000đ/ học viên	9.075.000đ/ học viên	9.075.000đ/ học viên
Ngành Công nghệ sinh học.	9.250.000đ/ học viên	9.250.000đ/ học viên	9.250.000đ/ học viên	9.250.000đ/ học viên

<sup>(\*)</sup> Tính từ ngày có quyết định công nhận học viên đến ngày bảo vệ luận văn.

### 3. Học phí chương trình đào tạo Tiến sĩ khóa 2021:

#### a. Mức thu học phí:

Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
50.000.000đ/NCS	55.000.000đ/NCS	60.000.000đ/NCS

#### b. Đối tượng áp dụng: Nghiên cứu sinh khóa 2021.

#### c. Thời gian áp dụng: Từ năm học 2021-2022 đến năm 2023-2024.

4. Gia hạn thời gian nghiên cứu làm luận án Tiến sĩ 6 tháng/lần. Học phí mỗi lần (6 tháng) gia hạn thời gian nghiên cứu làm luận án đối với nghiên cứu sinh khóa 2021 bằng 25% học phí năm 2023-2024, cụ thể:

Gia hạn thời gian nghiên cứu làm luận án Tiến sĩ	Năm thứ 4 <sup>(*)</sup>		Năm thứ 5 <sup>(*)</sup>	
	6 tháng đầu năm học	6 tháng cuối năm học	6 tháng đầu năm học	6 tháng cuối năm học
Học viên Nghiên cứu sinh	15.000.000đ/NCS	15.000.000đ/NCS	15.000.000đ/NCS	15.000.000đ/NCS

<sup>(\*)</sup> Tính từ ngày có quyết định công nhận học viên Nghiên cứu sinh đến ngày nộp luận án bảo vệ cấp trường (với điều kiện phản biện chính đồng ý “đạt yêu cầu” và cho bảo vệ cấp trường).

Kính trình Ban Giám Hiệu phê duyệt.

Trân trọng.

**BAN GIÁM HIỆU**

**KHOA ĐT SDH**

**P. TC -KT**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: TC-KT.

Nguyễn Tấn Lượng